

**BỘ CÔNG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 430/QĐ-BCA

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần  
cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an**

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP

**ĐẾN**

Số: ... 2.4.4. ....

Ngày 28/01/2023

Chuyển: .....

Số và ký hiệu HS: .....

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN**

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ tại Tờ trình số 26 /TTr-V01 ngày 15 tháng 01 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

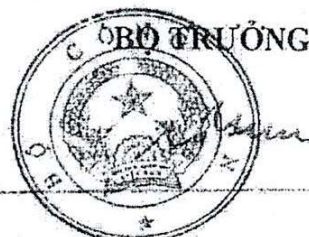
**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục dịch vụ công trực tuyến mức toàn trình, một phần cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an (Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 10695/QĐ-BCA ngày 25/12/2021 và Quyết định số 4365/QĐ-BCA ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an năm 2022.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ; Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Các đồng chí Thủ trưởng;
- Lưu: VT, V01(TTTTCH).



**Đại tướng Tô Lâm**

## PHỤ LỤC 1

### Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an

(Ban hành kèm theo Quyết định số 430/QĐ-BCA, ngày 26 tháng 01 năm 2023)

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
I	LĨNH VỰC XUẤT NHẬP CẢNH	
1.1	NHÓM LIÊN QUAN ĐẾN CẤP GIẤY TỜ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI	
1.	Đăng ký tài khoản điện tử thực hiện tại Cục	A08
2.	Hủy tài khoản điện tử trong trường hợp cơ quan, tổ chức có tài khoản đề nghị bằng văn bản thực hiện tại Cục	A08
3.	Xét duyệt nhân sự cấp phép nhập cảnh cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên nhưng chưa có hiện diện thương mại hoặc đối tác tại Việt Nam thực hiện tại Cục	A08
4.	Kiểm tra, xét duyệt nhân sự, cấp phép nhập cảnh cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam qua giao dịch điện tử tại Cổng thông tin điện tử về xuất nhập cảnh thực hiện tại Cục	A08
5.	Cấp thị thực điện tử theo đề nghị của người nước ngoài thực hiện tại Cục	A08
6.	Cấp thị thực điện tử theo đề nghị của cơ quan, tổ chức thực hiện tại Cục	A08
7.	Khai báo tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam qua trang thông tin điện tử thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
1.2	NHÓM LIÊN QUAN ĐẾN XÁC NHẬN THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN XUẤT NHẬP CẢNH CỦA CÔNG DÂN VIỆT NAM	
8.	Cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử ở trong nước thực hiện tại Cục	A08
9.	Cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử ở trong nước thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
10.	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông thực hiện tại Cục	A08
11.	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
12.	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông thực hiện tại Công an cấp huyện	A08
13.	Trình báo mất hộ chiếu phổ thông thực hiện tại Công an cấp xã	A08
14.	Trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại Công an cấp	A08

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
	tỉnh	
15.	Trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại Công an cấp huyện	A08
16.	Trình báo mất giấy thông hành thực hiện tại Công an cấp xã	A08
17.	Trình báo mất thẻ ABTC thực hiện tại Cục	A08
18.	Xác nhận, cung cấp thông tin liên quan đến xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam thực hiện tại Cục	A08
II	<b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI</b>	
II.1	<b>NHÓM ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ VÀ CẤP, QUẢN LÝ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN</b>	
19.	Đăng ký thường trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
20.	Xóa đăng ký thường trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
21.	Đăng ký tạm trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
22.	Xóa đăng ký tạm trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
23.	Tách hộ thực hiện tại Công an cấp xã	C06
24.	Điều chỉnh thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu về cư trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
25.	Xác nhận thông tin về cư trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
26.	Thông báo lưu trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
27.	Khai báo tạm vắng thực hiện tại Công an cấp xã	C06
28.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân thực hiện tại Cục	C06
29.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
30.	Xác nhận số Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp huyện	C06
II.2	<b>NHÓM QUẢN LÝ NGÀNH NGHỀ ĐẦU TƯ KINH DOANH CÓ ĐIỀU KIỆN VỀ AN NINH TRẬT TỰ VÀ CON DẤU</b>	
31.	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Cục	C06
32.	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
33.	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp huyện	C06
34.	Cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện	C06

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
	tại Cục	
35.	Cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
36.	Cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp huyện	C06
37.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Cục	C06
38.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
39.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT thực hiện tại Công an cấp huyện	C06
40.	Đăng ký mẫu con dấu mới thực hiện tại Cục	C06
41.	Đăng ký mẫu con dấu mới thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
42.	Đăng ký thêm con dấu thực hiện tại Cục	C06
43.	Đăng ký thêm con dấu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
44.	Đăng ký dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi thực hiện tại Cục	C06
45.	Đăng ký dấu nổi, dấu thu nhỏ, dấu xi thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
<b>II.3</b>	<b>NHÓM QUẢN LÝ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ VÀ PHÁO</b>	
46.	Cấp Giấy phép sửa chữa công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
47.	Cấp Giấy phép sửa chữa công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
48.	Đề nghị làm mất tính năng, tác dụng của vũ khí, công cụ hỗ trợ được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Cục	C06
49.	Đề nghị làm mất tính năng, tác dụng của vũ khí, công cụ hỗ trợ được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
50.	Đề nghị huấn luyện về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
51.	Đề nghị huấn luyện về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
52.	Cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp thực hiện tại Cục	C06
53.	Cấp Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
54.	Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp thực hiện tại Cục	C06
55.	Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
56.	Cấp Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ thực hiện tại Cục	C06
57.	Cấp Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
58.	Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ thực hiện tại Cục	C06
59.	Điều chỉnh Giấy phép vận chuyển tiền chất thuốc nổ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
60.	Cấp Giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
61.	Cấp lại Giấy phép kinh doanh công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
62.	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
63.	Cấp Giấy phép mua công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
64.	Cấp Giấy phép vận chuyển công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
65.	Cấp Giấy phép vận chuyển công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
66.	Cấp, cấp đổi giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
67.	Cấp, cấp đổi giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
68.	Cấp lại giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
69.	Cấp lại giấy chứng nhận sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
70.	Cấp, cấp đổi chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
71.	Cấp, cấp đổi chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
72.	Cấp lại chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
73.	Cấp lại chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
74.	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thể thao thực hiện tại Cục	C06
75.	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
76.	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thô sơ thực hiện tại Cục	C06
77.	Cấp Giấy phép trang bị vũ khí thô sơ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
78.	Cấp Giấy phép trang bị công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
79.	Cấp Giấy phép trang bị công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
80.	Cấp Giấy phép trang bị, giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Cục	C06
81.	Cấp Giấy phép trang bị, giấy phép sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
82.	Cấp giấy phép nhập khẩu pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ thực hiện tại Cục	C06
83.	Cấp giấy phép xuất khẩu pháo hoa nổ, thuốc pháo nổ và thiết bị, phụ kiện bắn pháo hoa nổ thực hiện tại Cục	C06
84.	Cấp giấy phép nhập khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa thực hiện tại Cục	C06
85.	Cấp giấy phép xuất khẩu pháo hoa, thuốc pháo hoa thực hiện tại Cục	C06
86.	Cấp giấy phép mua pháo hoa để kinh doanh thực hiện tại Cục	C06
87.	Cấp giấy phép vận chuyển pháo hoa để kinh doanh thực hiện tại Cục	C06
88.	Đề nghị huấn luyện về kỹ thuật an toàn trong sản xuất, quản lý, bảo quản, sử dụng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo thực hiện tại Cục	C06
89.	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong sản xuất, quản lý, bảo quản, sử dụng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo thực hiện tại Cục	C06
III	<b>LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY</b>	
III.1	<b>NHÓM CẤP CÁC LOẠI GIẤY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TRONG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY</b>	
90.	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
91.	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ	C07

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
	phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	
92.	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
93.	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
94.	Cấp đổi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
95.	Cấp đổi giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
96.	Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
97.	Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở thực hiện tại Công an cấp huyện	C07
<b>III.2</b>	<b>NHÓM CÔNG TÁC ĐÀO TẠO HUẤN LUYỆN</b>	
98.	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
99.	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
100.	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp huyện	C07
101.	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
102.	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
103.	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp huyện	C07
104.	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ thực hiện tại Cục	C07
105.	Cấp lại Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
106.	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ thực hiện tại Cục	C07
107.	Cấp đổi Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
108.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
109.	Cấp Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
110.	Cấp đổi Chứng chỉ hành nghề tư vấn về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
<b>III.3</b>	<b>NHÓM CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY; THẨM DUYỆT, NGHIỆM THU PCCC</b>	
111.	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
112.	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
113.	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
114.	Thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIAO THÔNG</b>	
<b>IV.1</b>	<b>NHÓM ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ</b>	
115.	Đăng ký xe tạm thời thực hiện tại Cục	C08
116.	Đăng ký xe tạm thời thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
117.	Đăng ký xe tạm thời tại Công an cấp huyện	C08
118.	Đăng ký xe mô tô, xe gắn máy tạm thời tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy	C08
119.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại Cục	C08
120.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp tỉnh	C08
121.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp huyện	C08
122.	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy	C08
<b>IV.2</b>	<b>NHÓM CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG THIẾT BỊ TÍN HIỆU CỦA XE ĐƯỢC QUYỀN ƯU TIÊN</b>	
123.	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên thực hiện tại cấp Cục	C08
124.	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
<b>IV.3</b>	<b>THU NỘP TIỀN PHẠT XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH</b>	
125.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ thực hiện tại Cục	C08



STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
126.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
127.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ thực hiện tại Công an cấp huyện	C08
128.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt thực hiện tại Cục	C08
129.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
130.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy thực hiện tại Cục	C08
131.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
132.	Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy thực hiện tại Công an cấp huyện	C08

**PHỤ LỤC 2****Danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần  
cung cấp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an***(Ban hành kèm theo Quyết định số 430/QĐ-BCA, ngày 26 tháng 01 năm 2023)*

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
I	LĨNH VỰC XUẤT NHẬP CẢNH	
I.1	NHÓM LIÊN QUAN ĐẾN GIẤY TỜ CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI	
1.	Cấp Giấy miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài và thân nhân thực hiện tại Cục	A08
2.	Cấp lại Giấy miễn thị thực tại Cục QLXNC thực hiện tại Cục	A08
3.	Gia hạn tạm trú cho người đã được cấp Giấy miễn thị thực thực hiện tại Cục	A08
4.	Gia hạn tạm trú cho người đã được cấp Giấy miễn thị thực thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
5.	Cấp Giấy phép xuất nhập cảnh cho người không quốc tịch cư trú tại Việt Nam thực hiện tại Cục	A08
6.	Cấp Giấy phép xuất nhập cảnh cho người không quốc tịch cư trú tại Việt Nam thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
7.	Cấp lại Giấy phép xuất nhập cảnh cho người không quốc tịch cư trú tại Việt Nam thực hiện tại Cục	A08
8.	Cấp lại Giấy phép xuất nhập cảnh cho người không quốc tịch cư trú tại Việt Nam thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
9.	Cấp thị thực cho người nước ngoài tại Việt Nam thực hiện tại Cục	A08
10.	Cấp thị thực cho người nước ngoài tại Việt Nam thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
11.	Gia hạn tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam thực hiện tại Cục	A08
12.	Gia hạn tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
13.	Kiểm tra, xét duyệt nhân sự, cấp phép nhập cảnh cho người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam qua giao dịch điện tử tại Cổng thông tin điện tử về xuất nhập cảnh thực hiện tại Cục (áp dụng đối với trường hợp giấy tờ chứng minh điều kiện cấp thị thực, hồ sơ pháp nhân của cơ quan tổ chức mời bảo lãnh chưa được số hóa, chứng thực điện tử)	A08
14.	Cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài thực hiện tại Cục	A08

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
15.	Cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
<b>I.2</b>	<b>NHÓM LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG DÂN VIỆT NAM</b>	
16.	Cấp lại thẻ ABTC cho doanh nhân Việt Nam thực hiện tại Cục	A08
17.	Cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử ở trong nước thực hiện tại Cục (từ lần thứ hai trở đi và hộ chiếu cũ còn giá trị sử dụng)	A08
18.	Cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử ở trong nước thực hiện tại Công an cấp tỉnh (từ lần thứ hai trở đi và hộ chiếu cũ còn giá trị sử dụng)	A08
19.	Khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông thực hiện tại Cục	A08
20.	Khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu phổ thông thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
21.	Cấp văn bản đồng ý cho giải quyết đăng ký thường trú tại Việt Nam đối với người Việt Nam định cư nước ngoài thực hiện tại Cục	A08
22.	Cấp văn bản đồng ý cho giải quyết đăng ký thường trú tại Việt Nam đối với người Việt Nam định cư nước ngoài thực hiện tại Công an cấp tỉnh	A08
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI</b>	
<b>II.1</b>	<b>NHÓM ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ VÀ CẤP, QUẢN LÝ CĂN CƯỚC CÔNG DÂN</b>	
23.	Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện tại Cục	C06
24.	Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
25.	Cấp thẻ Căn cước công dân khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thực hiện tại Công an cấp huyện	C06
26.	Đổi thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Cục	C06
27.	Đổi thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
28.	Đổi thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp huyện	C06
29.	Cấp lại thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Cục	C06
30.	Cấp lại thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
31.	Cấp lại thẻ Căn cước công dân thực hiện tại Công an cấp huyện	C06
32.	Gia hạn tạm trú thực hiện tại Công an cấp xã	C06
33.	Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng	C06

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
	ký thường trú, đăng ký tạm trú thực hiện tại Công an cấp xã	
II.2	<b>NHÓM QUẢN LÝ VŨ KHÍ, VẬT LIỆU NỔ, CÔNG CỤ HỖ TRỢ VÀ PHÁO</b>	
34.	Đề nghị xác nhận tình trạng vũ khí, công cụ hỗ trợ đã mất tính năng, tác dụng được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Cục	C06
35.	Đề nghị xác nhận tình trạng vũ khí, công cụ hỗ trợ đã mất tính năng, tác dụng được sử dụng để triển lãm, trưng bày hoặc làm đạo cụ trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
36.	Cấp Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
37.	Cấp Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
38.	Cấp đổi Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
39.	Cấp đổi Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
40.	Cấp lại Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
41.	Cấp lại Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
42.	Cấp Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
43.	Cấp Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
44.	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ thực hiện tại Cục	C06
45.	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký công cụ hỗ trợ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
46.	Cấp Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Cục	C06
47.	Cấp Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
48.	Cấp đổi Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Cục	C06
49.	Cấp đổi Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
50.	Cấp lại Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Cục	C06
51.	Cấp lại Giấy phép sử dụng vũ khí thể thao thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
52.	Thông báo khai báo vũ khí thô sơ thực hiện tại Cục	C06
53.	Thông báo khai báo vũ khí thô sơ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
<b>II.3</b>	<b>NHÓM QUẢN LÝ CON DẤU</b>	
54.	Đăng ký lại mẫu con dấu thực hiện tại Cục	C06
55.	Đăng ký lại mẫu con dấu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
56.	Đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu thực hiện tại Cục	C06
57.	Đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C06
<b>III</b>	<b>LĨNH VỰC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY</b>	
58.	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
59.	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
60.	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân thực hiện tại Cục	C07
61.	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
62.	Phục hồi hoạt động của cơ sở, phương tiện giao thông cơ giới, hộ gia đình và cá nhân thực hiện tại Công an cấp huyện	C07
63.	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp) thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
64.	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ trên đường sắt (trừ vật liệu nổ công nghiệp) thực hiện tại Công an cấp huyện	C07
65.	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp) thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
66.	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp) thực hiện tại Công an cấp huyện	C07
67.	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công nghiệp) thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
68.	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ thuộc loại 1, loại 2, loại 3, loại 4 và loại 9 bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, trên đường thủy nội địa (trừ vật liệu nổ công	C07

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
	ngành) thực hiện tại Công an cấp huyện	
69.	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Cục	C07
70.	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
71.	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp huyện	C07
72.	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ thực hiện tại Cục	C07
73.	Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cứu nạn, cứu hộ thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C07
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIAO THÔNG</b>	
<b>IV.1</b>	<b>NHÓM ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ</b>	
74.	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu thực hiện tại Cục	C08
75.	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
76.	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu tại Công an cấp huyện	C08
77.	Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy	C08
78.	Đăng ký sang tên xe tại Cục	C08
79.	Đăng ký sang tên xe trong cùng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
80.	Đăng ký sang tên xe trong điểm đăng ký tại Công an cấp huyện	C08
81.	Đăng ký sang tên xe trong điểm đăng ký tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy	C08
82.	Đăng ký xe từ tỉnh khác chuyển đến tại Công an cấp tỉnh	C08
83.	Đăng ký xe từ điểm đăng ký xe khác chuyển đến tại Công an cấp huyện	C08
84.	Đăng ký xe từ điểm đăng ký xe khác chuyển đến tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy	C08
85.	Đòi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại Cục	C08
86.	Đòi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp tỉnh	C08
87.	Đòi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp huyện	C08
88.	Đòi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy	C08

STT	TÊN DỊCH VỤ CÔNG	ĐƠN VỊ
89.	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại Cục	C08
90.	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại Công an cấp tỉnh	C08
91.	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại Công an cấp huyện	C08
92.	Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe áp thực hiện tại Công an cấp xã	C08

